

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2023/HS-ST
Ngày: 14 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang

Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

Trần Thị T, sinh ngày: 10/01/1971 tại Quảng Bình; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 07/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Trần Ngọc T1, sinh năm 1942 và bà Trần Thị T2, sinh năm: 1947. Anh chị em ruột: Có 06 người, T là con đầu trong gia đình; chồng: Vũ Văn T3, sinh năm: 1967; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999; tiền án: 01 tiền án: Ngày 03/02/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 15 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/7/2008 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Ngày 16/01/2018 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 1.500.000 về hành vi Đánh bạc. Ngày 13/01/2020 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 180.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã thi hành các quyết định trên. Ngày

03/02/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 15 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, chấp hành xong ngày 02/6/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 16/12/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 16, đường HN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 27/11/2022, tổ công tác Công an phường NL tuần tra tại đường Võ Thị S, thuộc tổ dân phố 8, phường NL. Phát hiện Trần Thị T (có 01 tiền án về tội Đánh bạc) đang đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng với Lê Thị H. Tiến hành lập biên bản, thu giữ tại Trần Thị T 01 tờ phoi ghi số lô, số đề và 600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; thu giữ tại Lê Thị H 01 tờ phoi ghi số lô, số đề viết bằng mực giấy than.

Quá trình điều tra xác định: Trên cơ sở quy ước với nhau từ trước, ngày 27/11/2022 Lê Thị H tự nghĩ ra con số đề ghi các con số đặt cược rồi trực tiếp đến đánh bạc với T. T nhận số tiền 600.000 đồng đánh số lô số đề từ H và ghi các số lô số trên tờ phoi cho H để đánh bạc dựa trên kết quả xổ số MT (kết quả xổ số của tỉnh KT) thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng.

Cách thức đánh bạc được quy ước như sau: Khi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề, người đánh ghi con số mà khách hàng đặt cược vào 02 tờ giấy gọi là tờ phoi (tờ phoi là cách mà người bán ghi chép lại con số mà người mua đánh vào một bản lưu), 01 tờ phoi đưa cho khách hàng, 01 tờ người bán giữ để đối chiếu khi có kết quả. Theo thỏa thuận, số tiền trong tờ phoi được ghi tăng thêm 30% so với số tiền thực khách bỏ ra ghi số lô, số đề, còn gọi là tiền hoa hồng cho khách (ví dụ: khách đánh 10.000 đồng được ghi thành 13.000 đồng). Quy ước tiền trên tờ phoi không ghi hàng nghìn.

Cách thức xác định thắng thua như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết MT (kết quả xổ số của tỉnh KT) để khách hàng chọn hình thức đánh và tỷ lệ thắng thua như sau:

Ba đuôi: Căn cứ vào ba chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 35 lần tiền đánh.

18 lô: Căn cứ vào giải tám hoặc hai chữ số cuối của các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 70/18 lần tiền đánh.

17 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc ba chữ số cuối các giải từ giải sáu đến giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/17 lần tiền đánh.

6 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc ba chữ số cuối các giải năm, giải sáu, giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Trên cơ sở quy ước cách thức đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề trên. Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 27/11/2022, Trần Thị T đã đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề dựa vào kết quả xổ số kiến thiết MT (kết quả xổ số của tỉnh KT) với Lê Thị H, số tiền ghi trên tờ phôi là 780.000 đồng, số tiền thực đánh là 600.000 đồng.

Số tiền đánh bạc của Trần Thị T với Lê Thị H là 780.000 đồng. Thời điểm bị phát hiện chưa có kết quả mở thưởng.

Tại Kết luận giám định số 20/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu cần giám định 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng mẫu ký hiệu A1; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng mẫu ký hiệu A2 là tiền thật.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 02 tờ phôi ghi số lô, số đề đưa vào hồ sơ vụ án; đã thu giữ và niêm phong 600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSĐH-TA ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Trần Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố và mẹ là người có công với cách mạng, có mẹ đã già yếu và ốm đau không đi lại được, bị cáo là người chăm sóc trực tiếp, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Trần Thị T từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng dùng để đánh bạc; buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền 180.000 đồng trong tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 780.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Trần Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hiện nay bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng và sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Xét về hành vi phạm tội, tội danh, hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Trần Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản vi phạm hành chính. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an thành phố Đồng Hới lập, phù hợp với lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 27/11/2022, Trần Thị T (có 01 tiền án về tội Đánh bạc) đã thực hiện hành vi

đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với Lê Thị H. Số tiền đánh bạc theo kết quả xổ số kiến thiết MT (kết quả xổ số của tỉnh KT) là 780.000 đồng.

Như vậy, có cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Trần Thị Thanh đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo là tệ nạn xã hội, không được pháp luật cho phép. Bị cáo là người trưởng thành có trình độ nhận thức việc pháp luật nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép được ăn thua bằng tiền. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc” và xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, mục đích nhằm hưởng lợi số tiền không phải bằng sức lao động do mình làm ra. Bị cáo và đối tượng đã thực hiện hành vi đánh bạc một cách cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, làm băng hoại đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thị T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Trần Thị T, tham gia đánh bạc với số tiền 780.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Trần Thị T có bố là ông Trần Ngọc T1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba và là người được hưởng chính sách như thương binh với thương tật hạng 4/4 – 25%, có mẹ là bà Trần Thị T2 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, ông nội là liệt sĩ Trần Ngọc T4 được tổ quốc ghi công. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

Mặc dù số tiền đánh bạc của bị cáo là 780.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do bị cáo có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích mà tiếp tục vi phạm về hành vi “Đánh bạc” nên hành vi của bị cáo phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo Trần Thị T là phụ nữ có vai trò quan trọng trong gia đình, hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng mẹ già đau yếu, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương. Nên chưa cần thiết buộc phải chấp hành hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội, mà áp dụng thêm Điều 36 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo

hình phạt cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về chính chính quyền địa phương phối hợp gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa lao động để chăm lo, nuôi sống bản thân và gia đình. Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Sung quỹ Nhà nước số tiền: 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng chẵn*) là tiền đánh bạc thu giữ từ bị cáo Trần Thị T.

- Buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền 180.000 đồng trong tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 780.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[7] Trong vụ án có Lê Thị H đã thực hiện hành vi đánh bạc với T nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 26/12/2022 Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã thi hành. Tại phiên tòa cũng cần nhắc nhở, rút kinh nghiệm trong việc phòng chống tội phạm nói chung và tội đánh bạc nói riêng.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới về tội danh, mức hình phạt phù hợp với các nhận định nêu trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.2. Xử bị cáo Trần Thị T 20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Thị T cho Ủy ban nhân dân phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình cùng gia đình phối hợp giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

2.3. Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị T số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn). Thời gian chấp hành hình phạt bổ sung kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Sung quỹ Nhà nước số tiền: 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng chẵn*) là tiền đánh bạc thu giữ từ bị cáo Trần Thị T.

(Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền số: 31AA/2021/0001459 ngày 03/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

- Buộc bị cáo nộp tiếp số tiền 180.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

4. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/4/2023) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp QB;
- Người tham gia tố tụng;
- THA phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

